

hđ ở qk hoặc hđ vừa xảy ra ko xác định rõ tgian

xảy ra trong QK mà KQ còn đê HT

Thói quen

hđ đang xảy ra tại thời điểm nói

hđ ở qk kéo dài tới hiện tại

sự thật hiển nhiên

TKB, lịch trình.

hđ mang tính chất tạm thời

kế hoạch TL đã sắp xếp trước

Hđ được lặp đi lặp lại

bực mình của người nói (always, continuously...)

now

rarely

Look!

already

every + t.g

until now

always

ever

for +TG

twice

Hurry up!

yet

at present

recently

lately

at the (this) moment

sometimes

seldom

in the last

during the last

up to now

often

Listen!

since

so far

just

it's the first time

for the last

usually

three times

up to the present